

# Phát triển khoa học - công nghệ hướng đến nền kinh tế tri thức

*Trong bối cảnh toàn cầu hóa và xu thế phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế tri thức, các quốc gia phát triển và đang phát triển chọn giải pháp tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng "nền kinh tế sáng tạo" đồng bộ trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là tăng cường đổi mới phát triển Khoa học và công nghệ (KH&CN). Mục tiêu công nghiệp hóa và hiện đại hóa đòi hỏi các điều kiện cần và đủ về chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển cơ sở hạ tầng và tăng "hàm lượng KH&CN" trong hầu hết các lĩnh vực ngành và mọi mặt kinh tế-xã hội. TP Cần Thơ trong vai trò là "một cực phát triển và trung tâm vùng ĐBSCL", gần 10 năm qua, nghiên cứu KH&CN đã không ngừng phát triển với những công trình nghiên cứu ứng dụng hướng đến nền kinh tế tri thức, kinh tế xanh và phát triển bền vững; đóng góp quan trọng ở nhiều lĩnh vực trong đời sống và sản xuất của thành phố và khu vực.*

## Khẳng định vị thế

Để đạt được mục tiêu đến năm 2020 là một trong những thành phố "đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước" TP Cần Thơ chọn KH&CN làm đòn bẩy động lực trong mọi lĩnh vực phát triển kinh tế-xã hội (theo Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ TP Cần Thơ lần thứ XII). Trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội của thành phố không thể không gắn với sự phát triển của các địa phương trong vùng ĐBSCL. Thành tựu nghiên cứu KH&CN của thành phố được ứng dụng phải đáp ứng nhu cầu phát triển thành phố và của vùng.



Cán bộ Trung tâm Kỹ thuật và ứng dụng công nghệ vùng ĐBSCL tại TP Cần Thơ lấy mẫu thử nghiệm tại phòng thí nghiệm.

Theo ông Trần Ngọc Nguyên, Giám đốc Sở KH&CN TP Cần Thơ, các đề tài nghiên cứu khoa học trong thời gian qua đã tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm của thành phố như công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, y tế kỹ thuật cao, các mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng-vật nuôi, khoa học xã hội và nhân văn,... Những đề tài nghiên cứu nghiệm thu được ứng dụng vào thực tiễn đạt tỷ lệ 96%. Đặc biệt, hoạt động nghiên cứu ứng dụng KH&CN vào sản xuất nông nghiệp đã góp phần quan trọng nâng cao chất lượng và hiệu quả sản xuất nông nghiệp của thành phố.

Với vị thế là trung tâm nghiên cứu giống lúa, những công trình nghiên cứu, chọn tạo giống lúa của Viện Lúa ĐBSCL đã mang lại hiệu quả kinh tế nông nghiệp cho thành phố và các tỉnh trong vùng bằng những giống lúa chất lượng, thích ứng với thời tiết, đặc thù của địa phương. Đồng thời, việc sử dụng đồng bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất từ các đề tài nghiên cứu được ứng dụng (3 giảm 3 tăng; 1 phải 5 giảm; kỹ thuật né rầy-ôm nước trong phòng chống rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá; ứng dụng công nghệ sinh thái quản lý sâu rầy, sử dụng chế phẩm sinh học trong phòng chống dịch bệnh...), đã giúp nông dân giảm chi phí về giống, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật. Đến nay, thành phố có 45 cơ sở và hộ sản xuất, cung ứng lúa giống với tổng diện tích sản xuất lúa giống 3 cấp đạt 4.603

ha (trong đó diện tích lúa giống xác nhận chiếm 89%) với tổng sản lượng các cấp lúa giống đạt 27.819 tấn. Hệ thống giống 3 cấp đáp ứng 84% nhu cầu lúa giống của thành phố. Cơ cấu lúa đặc sản chất lượng cao (Jasmine 85, OM 4218, OM 2517...) chiếm 80% trong tổng cơ cấu giống lúa được sử dụng ở thành phố và nhiều địa phương trong vùng. Nhờ vậy, chất lượng và giá trị của hạt lúa được nâng cao, giúp nông dân thu nhập bình quân 105 triệu đồng/ha/năm, lợi nhuận đạt bình quân 39,2 triệu đồng từ canh tác 3 vụ lúa. Ứng dụng thành tựu nghiên cứu KH&CN cho nuôi trồng thủy sản, đến nay thành phố đã củng cố và xây dựng hệ thống sản xuất các giống cá truyền thống có giá trị kinh tế và phát triển hệ thống nhân giống mới các loại thủy sản chính của vùng ĐBSCL. Mạng lưới 103 trại sản xuất giống thủy sản của thành phố với sản lượng giống đạt hơn 1.300 triệu con cung ứng giống cho địa phương và các tỉnh lân cận.

Đề tài nghiên cứu khoa học "Quy trình bảo quản cây ăn trái tươi (cam sành, quýt đường và bưởi Năm roi), đồng thời xác định được 3 loại nấm chính gây bệnh hại ở giai đoạn sau thu hoạch" đã mở ra cánh cửa mới nhiều triển vọng cho nông hộ trồng trái cây của ĐBSCL. Việc ứng dụng kết quả nghiên cứu của đề tài đã cải thiện được thời gian tồn trữ sau thu hoạch, góp phần tăng giá trị hàng hóa nông sản. Công trình nghiên cứu về nhân giống và áp dụng phương pháp cấy mô công nghệ cao để sản xuất giống hoa nhập nội từ nguồn gen quý của hoa cúc, vạn thọ, hoa chuông... góp phần phát triển làng nghề trồng hoa kiểng ở phường Long Hòa quận Bình Thủy. Với thành tựu từ công nghệ này, giúp người dân địa phương thu lợi nhuận từ Làng nghề hoa kiểng Phò Thọ-Bà Bộ đạt 16 triệu đồng/hộ/vụ.

Ông Phạm Văn Quỳnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TP Cần Thơ, đánh giá: "Việc ứng dụng KH&CN trong sản xuất nông nghiệp đã góp phần quan trọng nâng cao chất lượng và hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Nhận thức của người dân về "sản phẩm sạch, chất lượng cao", sử dụng an toàn thuốc bảo vệ thực vật, đảm bảo môi trường nước trong nuôi trồng thủy sản từng bước được cải thiện. Đây là yếu tố hướng đến sự phát triển kinh tế nông nghiệp bền vững cho TP Cần Thơ và vùng ĐBSCL".

### **Tiềm lực KH&CN**

Thành phố Cần Thơ là một trong các địa phương của khu vực ĐBSCL có mạng lưới nghiên cứu và chuyển giao KH&CN đa dạng, với 59 tổ chức KH&CN (55 tổ chức thuộc khu vực Nhà nước và 4 tổ chức của tư nhân). Hoạt động nghiên cứu khoa học đa ngành trên các lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ, y dược, nông nghiệp và xã hội. Những đơn vị đóng góp số lượng lớn đề tài nghiên cứu khoa học như: Trường Đại học Cần Thơ và các khoa, viện nghiên cứu trực thuộc, các trường Đại học dân lập, hệ thống các trường Cao đẳng và dạy nghề, Viện Lúa ĐBSCL, Viện Kinh tế-xã hội,... Đặc biệt trong nhiều năm qua, các hoạt động liên kết, hợp tác nghiên cứu của các viện, trường ở TP Hồ Chí Minh và cả nước (Viện Nghiên cứu phát triển TP Hồ Chí Minh, Viện Nghiên cứu phát triển bền vững Nam Bộ, Viện Khoa học Thủy lợi Miền Nam, Viện Nghiên cứu Cây ăn quả Miền Nam...) cũng đã tham gia nghiên cứu, chuyển giao KH&CN trên địa bàn thành phố. Từ đó tạo nên "thế và lực" cho phát triển KH&CN của TP Cần Thơ.

Theo thống kê của thành phố vào cuối năm 2012 đầu năm 2013, toàn thành phố hiện có 81 Giáo sư và Phó Giáo sư, 6.000 người có trình độ sau đại học. Nguồn nhân lực KH&CN của thành phố tập trung ở độ tuổi dưới 40 với tỷ lệ trên 60%, họ là các nhà khoa học trẻ, có tiềm năng trong việc nâng cao trình độ cũng như cống hiến cho sự phát triển KH&CN của thành phố. Tiến sĩ Trần Thanh Bé, Viện Trưởng Viện Kinh tế-Xã hội TP Cần Thơ, nhận định: "Về mặt số lượng và tính chất đội ngũ nhân lực KH&CN có thể thấy nguồn lực của thành phố dồi dào, có những đóng

góp tích cực trong nghiên cứu, phản biện và thực hiện các đề tài KH&CN, góp phần giải quyết các vấn đề trong phát triển kinh tế-xã hội của thành phố. Với cơ sở vật chất trang thiết bị của các tổ chức khoa học, các nhà khoa học đầu ngành là lợi thế của thành phố để phát triển và hình thành thị trường KH&CN".

Cuối năm 2012, Trung tâm Kỹ thuật và ứng dụng công nghệ vùng ĐBSCL tại TP Cần Thơ được xây dựng hoàn thiện và đưa vào sử dụng với tổng kinh phí 81,5 tỉ đồng. Trung tâm được đầu tư trang thiết bị chuyên dùng về kỹ thuật đo lường-chất lượng phục vụ cho quản lý nhà nước, phục vụ đời sống xã hội và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh quan tâm đến chất lượng sản phẩm hàng hóa trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế. Hiện tại, thông qua trang thiết bị tân tiến của trung tâm, đã đánh giá được chất lượng xăng dầu: Xăng 83, xăng 92, xăng 95 cho các tỉnh vùng ĐBSCL. Trước đây, hoạt động này phải kiểm nghiệm ở TP Hồ Chí Minh, mất nhiều thời gian. Các phòng thí nghiệm của trung tâm là đơn vị đầu tiên của vùng ĐBSCL được công nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 liên tục được nâng cao năng lực chuyên môn, mở rộng và được công nhận lại. Cùng với trang thiết bị hiện đại, đội ngũ được đào tạo chuyên sâu, giàu kinh nghiệm, trung tâm ngày càng mở rộng phục vụ không chỉ ở các tỉnh ĐBSCL mà còn ở các tỉnh Miền Trung, Tây Nguyên...

Do đặc thù và điều kiện kinh tế địa phương, nghiên cứu khoa học của thành phố tập trung cho nghiên cứu ứng dụng trên các lĩnh vực kinh tế. Những năm gần đây, thành tựu KH&CN đã đặt ra cho nghiên cứu khoa học của thành phố tính cấp thiết của nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu trên lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV). Thời gian qua, nghiên cứu triển khai trong lĩnh vực khoa học xã hội còn yếu và chưa thật sự đa dạng. Ông Trần Văn Kiệt, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ cũng là nhà khoa học nhiều tâm huyết với nghiên cứu khoa học trên lĩnh vực KHXH&NV của thành phố, cho biết: "Đi đôi với tăng trưởng kinh tế, văn hóa-xã hội, mang lại đời sống vật chất và văn hóa của người dân thành phố không ngừng tăng lên. Những vấn đề về dân cư vùng đô thị hóa của thành phố, nghiên cứu về tâm lý, các vấn đề xã hội-văn hóa, môi trường... đã và đang đặt ra cho nghiên cứu khoa học xã hội của thành phố những mục tiêu, nhiệm vụ gắn với sự phát triển kinh tế của địa phương. Đây là mảng khoa học rộng lớn, đòi hỏi cần đầu tư nguồn lực để có những đề tài nghiên cứu làm nền tảng, cơ sở dữ liệu cho sự phát triển kinh tế, con người của thành phố".

Bài, ảnh: THẢO MỘC

Trong giai đoạn 2004-2013, thành phố triển khai 145 đề tài KH&CN cấp thành phố, với tổng kinh phí trên 67 tỉ đồng, trong đó có 114 đề tài khoa học đã được nghiệm thu. Theo ông Võ Thành Thống, Phó Chủ tịch UBND TP Cần Thơ, kết quả nghiên cứu của các đề tài, dự án khoa học được chuyển giao ứng dụng đã góp phần giải quyết những vấn đề bức xúc trong sản xuất và đời sống, phục vụ phát triển kinh tế-xã hội-môi trường của thành phố cho sự phát triển bền vững. Định hướng phát triển KH&CN thành phố bên cạnh tăng cường tập trung nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực, ưu tiên phát triển KH&CN công nghiệp, thương mại và dịch vụ, phục vụ quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa TP Cần Thơ.